TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-DS	*H, ngày 04 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 192/2019/TLST- DS ngày 04 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Đồng nguyên đơn: Ông **A**, sinh năm 1984 và bà **B**, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: Ấp E, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đồng bị đơn: Bà **C**, sinh năm 1974 và ông **D**, sinh năm 1970. Cùng địa chỉ: Số 139 ấp E, xã G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 25 tháng 10 năm 2019, ông D và bà C còn nợ ông A và bà B số tiền 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng).

2.2. Ông D và bà C có nghĩa vụ thanh toán cho ông A và bà B số tiền 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng).

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Án phí Dân sự sơ thẩm là 19.000.000 đồng nhưng do hòa giải thành được giảm 50% bằng 9.500.000 đồng, ông D và bà C thỏa thuận thống nhất với ông A và bà B mỗi bên chịu 50% của số tiền án phí 9.500.000 đồng. Như vậy, ông D và bà C phải nộp số tiền 4.750.000 đồng (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Ông A và bà B phải chịu số tiền 4.750.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 9.500.000 đồng theo Biên lai số 0005018 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu; ông A và bà B được hoàn lại số tiền chênh lệch là 4.750.000 đồng (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Hoàng Tính